

**BÁO CÁO**  
**Kết quả nội kiểm chất lượng nước sạch**

**A. THÔNG TIN CHUNG**

1. Tên cơ sở cung cấp nước: Trung tâm Nước sạch & VSMT nông thôn.
2. Địa chỉ: Số 39, đường Hoàng Diệu, xã Tân Hưng, thành phố Bà Rịa.
3. Công suất thiết kế: 53.400m<sup>3</sup>/ngđ/ Công suất thực tế: 59.000m<sup>3</sup>/ngđ.  
Tổng số HGĐ được cung cấp nước: 79.385 hộ.
4. Nguồn nước nguyên liệu: 5 nhà máy nước mặt và 02 nhà máy nước ngầm.
5. Thời gian kiểm tra: tháng 4 năm 2022.
6. Đơn vị lấy mẫu, kiểm tra: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh BR-VT.
7. Số mẫu và vị trí lấy mẫu:
  - 7.1. Tổng số mẫu xét nghiệm: 21 mẫu cấp A theo QCVN 01-1:2018/BYT
  - 7.2. Vị trí lấy mẫu gồm:
    - **Nhà máy cấp nước Châu Pha lấy 03 mẫu trong đó:**
      - + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Châu Pha.
      - + 01 mẫu tại hộ Nguyễn Văn Đức, Ấp Tân Do – xã Châu Pha, trên mạng lưới đường ống phân phối.
      - + 01 mẫu hộ Đào Đức Trung - Ấp Cầu Mới, xã Sông Xoài, cuối mạng lưới tuyến ống.
    - **Nhà máy cấp nước Long Tân lấy 03 mẫu trong đó:**
      - + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Long Tân.
      - + 01 mẫu tại hộ Mai Thị Bích, KP Thanh Bình, thị trấn Đất Đỏ, trên mạng lưới đường ống phân phối.
      - + 01 mẫu tại hộ Trần Thị Thanh Ngọc, KP Thanh Long, TT Đất Đỏ, cuối mạng lưới tuyến ống.
    - **Nhà máy cấp nước Đá Bàng lấy 03 mẫu, trong đó:**
      - + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Đá Bàng.
      - + 01 mẫu tại cây xăng dầu Nguyễn Thị Nhàn, ấp Tây, xã Long Phước trên mạng lưới đường ống phân phối.
      - + 01 mẫu tại hộ Nguyễn Thị Phượng, ấp Tân Hòa, xã Long Tân, cuối mạng lưới tuyến ống.
    - **Nhà máy cấp nước Hòa Hiệp lấy 03 mẫu, trong đó:**
      - + 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Hòa Hiệp.
      - + 01 mẫu tại Phòng khám KV Hòa Hiệp, xã Hòa Hiệp, trên mạng lưới đường ống phân phối.
      - + 01 mẫu tại hộ Nguyễn Thị Huệ, ấp 4, xã Hòa Hội, cuối mạng lưới tuyến ống.

- Nhà máy cấp nước Sông Hỏa lấy 03 mẫu, trong đó:

+ 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Sông Hỏa.

+ 01 mẫu tại vòi nước hộ Nguyễn Thị Bé, xã Bông Trang trên mạng lưới đường ống phân phối.

+ 01 mẫu tại Tuyến ống truyền tải D355, xã Bưng Riềng, cuối mạng lưới tuyến ống.

- Nhà máy cấp nước Sông Ray lấy 03 mẫu, trong đó:

+ 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Sông Ray.

+ 01 mẫu tại hộ Mai Thị Lý, đội 2, xã Sơn Bình, trên mạng lưới đường ống phân phối.

+ 01 mẫu tại hộ Đồi Quán, thôn Tân Bình, cuối mang lưới tuyến ống.

- Nhà máy cấp nước Cù Bì lấy 03 mẫu, trong đó:

+ 01 mẫu tại nhà máy cấp nước Cù Bi.

+ 01 mẫu tại hộ Lương Minh Sang  
tuyến ông. thôn Chòi Đồng, xã Cù Bị, mạng lưới

+ 01 mẫu tại hộ Đào Thu Hồng, xã Cù Bì, cuối mang lưới đường ống phân phối.

## B. HỒ SƠ THEO DÕI, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NƯỚC.

- Số nhật ký theo dõi chất lượng nước các nhà máy.

- Số nhật ký phân tích chất lượng nước phòng thí nghiệm.

- Các phiếu xét nghiêm chất lượng nước.

- Website: [www.trungtamnuocbryt.com.vn](http://www.trungtamnuocbryt.com.vn)

### C. KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CHẤT LƯỢNG NƯỚC:

- Chi tiết đính kèm 21 phiếu kết quả xét nghiệm chất lượng nước các chỉ tiêu cấp A theo QCVN 01-1:2018/BYT.

- Đánh giá: Các mẫu nước có chỉ tiêu xét nghiệm nằm trong giới hạn cho phép theo OCVN 01-1:2018/BYT

D. CÁC BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC: không.

**D. ĐỀ NGHỊ:** Không./.

*Nơi nhận:*

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (b/c);
  - Giám đốc (báo cáo);
  - Các chi nhánh (theo dõi);
  - Website Trung tâm (công bố);
  - Lưu: VT, Khánh (03b).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Lữu Chuyên